

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/DS - ST

Ngày: 22 - 9 - 2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ – TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thúy Phương;

2. Ông Thạch Khuôi;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cẩm, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2021/TLST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2021, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266 - 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Văn Công Ngôn, Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín - chi nhánh tỉnh Trà Vinh. Theo văn bản ủy quyền số: 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020.

Ông Đỗ Văn Công Ngôn ủy quyền lại cho ông Châu Thế Tâm, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ. Theo văn bản ủy quyền số: 23/2021/GUQ-CNTV ngày 13/4/2021.

2. *Bị đơn*: Bà Thạch Thị H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Châu Thế Tâm là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trình bày: Vào ngày 05/8/2019 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và bà Thạch Thị H đã ký kết hợp đồng vay vốn số LD1921700769, theo đó Ngân hàng cho bà Thạch Thị H vay số tiền 30.000.000 đồng; thời hạn vay là 24 tháng (từ ngày 05/8/2019 đến ngày 05/8/2021); mục đích vay là để tiêu dùng; lãi suất trong hạn 24%/năm; lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn; phương thức trả nợ: Nợ gốc được chia thành nhiều kỳ trả nợ, mỗi kỳ là 01 tháng, gồm 24 kỳ, trả nợ gốc mỗi kỳ là 1.250.000 đồng, gốc và lãi được trả vào ngày 05 hàng tháng.

Từ khi vay đến ngày 05/7/2020 bà Thạch Thị H đã trả gốc được là 13.750.000đồng, nợ lãi là 5.558.837đồng, từ đó cho đến nay bà Thạch Thị H không trả nợ theo thỏa thuận. Do đến kỳ hạn trả nợ vào ngày 05/8/2020 bà Thạch Thị H không thanh toán cho Ngân hàng theo hợp đồng cho vay số LD1921700769 ký ngày 05/8/2019 nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Đến ngày 06/8/2020 Ngân hàng đã chuyển số nợ sang nợ quá hạn. Ngân hàng cũng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Thạch Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu bà Thạch Thị H trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/9/2021) với tổng số tiền là 22.144.824 đồng (trong đó vốn gốc là 16.250.000đồng, lãi trong hạn là 4.577.850 đồng, lãi quá hạn là 1.316.973 đồng) và yêu cầu trả lãi phát sinh từ ngày 23/9/2021 theo hợp đồng cho vay số LD1921700769 ngày 05/8/2019 đến khi bà Thạch Thị H trả hết nợ cho Ngân hàng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/5/2021 bà Thạch Thị H thừa nhận là bà có vay tiền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền là 30.000.000 đồng theo hợp đồng LD1921700769 ngày 05/8/2021, bà vay số tiền

này để cho em ruột của bà là Thạch S mượn để đóng tiền lãi cho Ngân hàng. Do số tiền này bà không có sử dụng mà bà đã giao hết cho em của bà là Thạch S nên bà không đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng.

Ý kiến của vị Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Thạch Thị H theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nhưng phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, vị Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Thạch Thị H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/9/2021) là 22.144.824 đồng (trong đó vốn gốc 16.250.000 đồng, lãi trong hạn là 4.577.850 đồng, lãi quá hạn là 1.316.973 đồng). Ngoài ra, vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn mục đích vay tiêu dùng nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự và quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ hợp đồng cho vay số LD1921700769, ngày 05/8/2019, bị đơn cư trú tại Ấp Đ, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quá trình tổng đạt các văn bản của Tòa án: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Thạch Thị H theo quy định của

pháp luật tố tụng dân sự. Phiên tòa hôm nay là phiên tòa mở lần thứ ba nhưng bà Thạch Thị H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Thạch Thị H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về tính hợp pháp của hợp đồng cho vay số LD1921700769 ngày 05/8/2019 ký kết giữa Ngân hàng với bà Thạch Thị H là hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật về giao kết hợp đồng được quy định tại Điều 116, 117, 119 của Bộ luật dân sự nên hợp đồng trên hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

[4] Về quá trình thực hiện hợp đồng: Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, đã thực hiện việc giải ngân theo cam kết cho bà Thạch Thị H số tiền 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà Thạch Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo kỳ hạn đã cam kết, từ khi vay đến ngày 05/7/2020 bà Thạch Thị H chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 13.750.000 đồng, nợ lãi là 5.558.837 đồng, số tiền gốc và lãi còn lại bà H không chịu thanh toán mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu bà Thạch Thị H trả số tiền nợ còn lại tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/9/2021) số tiền 22.144.824 đồng (trong đó vốn gốc là 16.250.000 đồng, lãi trong hạn là 4.577.850 đồng, lãi quá hạn là 1.316.973 đồng) là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 466 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Đối với việc bà H cho rằng bà vay số tiền 30.000.000 đồng là để cho người em bà mượn trả nợ ngân hàng, bà không có sử dụng số tiền trên nên bà không đồng ý trả là không có cơ sở. Bởi vì, bà là người vay số tiền 30.000.000 đồng của ngân hàng thì bà phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng, còn việc số tiền này nếu bà có cho người em của bà mượn thì bà có quyền yêu cầu người em của bà trả lại cho bà.

[6] Về mức lãi suất mà bà Thạch Thị H phải trả cho Ngân hàng kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án sơ thẩm trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ gốc: Áp dụng Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/9/2021), bà Thạch Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi

đối với khoản tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất quá hạn mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số LD1921700769 ngày 05/8/2019.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thạch Thị H phải chịu 1.107.241 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 462.727 đồng, theo biên lai số 0004991 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

[7] Xét ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147 khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 116, 117, 119, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao

Căn cứ vào Án lệ số: 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc bà Thạch Thị H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/9/2021) là 22.144.824 đồng (trong đó vốn gốc là 16.250.000 đồng, lãi trong hạn là 4.577.850 đồng, lãi quá hạn là 1.316.973 đồng).

Kể từ ngày 23/9/2021, bà Thạch Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất quá hạn mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số LD1921700769

ngày 05/8/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Thạch Thị H phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về án phí: Buộc bà Thạch Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.107.241đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 462.727 đồng, theo biên lai số 0004991 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn bà Thạch Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

Thạch Khuôl

Nguyễn Văn Xem

Đặng Văn Hùng